

Giồng Trôm, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:283/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2020.

XÉT THÁY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp 7, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Phạm Hồng P, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 14, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Hồng P có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn L số tiền 113.000.000 (Một trăm mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông L nếu bà P chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ngoài việc phải trả số tiền như thoả thuận còn phải chịu thêm phần lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phạm Hồng P phải chịu là 1.412.500 (Một triệu bốn trăm mươi hai nghìn năm trăm) đồng.

- Ông Phạm Văn L phải chịu là 1.412.500 (Một triệu bốn trăm mươi hai nghìn năm trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.841.000 (Hai triệu tám trăm bốn mươi một nghìn) đồng theo biên lai thu số 0003968 ngày 21/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ông L được nhận lại 1.428.500 (Một triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Noi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADSH. Giồng Trôm;
- VKSNDH. Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gấm